

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày: 11/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hà và ông Phạm Quốc Tuấn.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Vũ Thị C, sinh năm 1955 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn Ly và bà Vũ Thị Sửu (đều đã chết); có chồng là Phạm Quang Huy (đã chết) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 17/11/2022 đến ngày 23/11/2022; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Thị C:* Bà Phạm Thị N - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Xuân T; có mặt

+ Anh Phạm Ngọc T; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Chị Phạm Thị Ngọc L; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ ngày 17/11/2022, tổ công tác của Công an xã Đ, huyện Lý Nhân làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh, trật tự tại trục đường bê tông thuộc khu vực thôn V, xã Đ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam thì phát hiện Vũ Thị C đang đi xe đạp có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra, thì phát hiện, thu giữ ví giả da màu nâu để trong giỏ xe đạp của Vũ Thị C 02 (hai) gói giấy lịch, bên trong có 02 đoạn ống nhựa, kích thước 2,5cm, bên trong đều có chất bột dạng cục màu trắng. Tại chỗ C khai nhận là hai gói ma túy, loại Heroine, Vũ Thị C mua cho con trai là Phạm Xuân T sử dụng. Tổ công tác của Công an xã Đ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Thị C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ, niêm phong 02 (hai) gói chất bột dạng cục màu trắng nêu trên trong phong bì ký hiệu "QT". Ngoài ra còn thu giữ của Vũ Thị C 01 chiếc xe đạp màu nâu, đã cũ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Thị C, Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 651/KL-KTHS ngày 21/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,282g (Không thấy hai trăm tám mươi hai gam) loại: Heroine.”*

Về nguồn gốc chất ma túy đã thu giữ, theo Vũ Thị C khai: Khoảng 6 giờ ngày 17/11/2022, Vũ Thị C đi xe đạp từ nhà đến cầu Đ thuộc thôn A, xã Đ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam để đi chợ và mua ma túy cho con trai là Phạm Xuân Thủy (là đối tượng nghiện đang ở cùng với C) sử dụng. Sau khi đi chợ mua rau xong thì Vũ Thị C đi đến khu vực đường đê gần cầu Đ gặp người nam giới (C không biết tên tuổi địa chỉ) và đưa cho người nam giới này 280.000 đồng để mua ma túy thì người nam giới cầm tiền rồi ném xuống nền đường trước mặt C hai gói giấy lịch. Vũ Thị C biết bên trong hai gói giấy này có chứa chất ma túy nên đã cầm cất vào trong ví giả da màu nâu để vào giỏ xe đạp rồi đạp xe về. Khi về nhà thấy con trai là Phạm Xuân T đã đi làm nên C vẫn cất hai gói ma túy trong ví giả da để trong giỏ xe đạp. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày Vũ Thị C đi xe đạp ra ngoài đường thuộc thôn V, xã Đ, huyện Lý Nhân thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Về vật chứng vụ án: Số ma túy do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 651/KTHS ghi *“Mẫu vật hoàn trả QT01”* là chất Nhà nước độc quyền quản lý, cấm tàng trữ, lưu hành; 01 chiếc xe đạp màu nâu, đã cũ qua điều tra xác định là tài sản riêng của Vũ Thị C, sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Tất cả vật chứng nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Quá trình điều tra, Vũ Thị C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSLN ngày 19/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Vũ Thị C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Vũ Thị C từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ và án phí vụ án.

- Người bào chữa cho bị cáo Vũ Thị C cho rằng: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và thuộc hộ nghèo; bị cáo là người Co tuổi thường ốm đau. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất và miễn hình phạt bổ sung(phạt tiền) để bị cáo có cơ hội cải tạo, đảm bảo sức khỏe để trở về đoàn tụ cùng gia đình.

- Bị cáo Vũ Thị C khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng (anh Phạm Ngọc T), người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai ghi ý kiến theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. *Như vậy, đủ cơ sở kết luận:*

Hồi 7 giờ 00 phút ngày 17/11/2022, tại thôn V, xã Đ, huyện Lý Nhân, Vũ Thị C đang cất giữ trái phép 02 gói Heroine có khối lượng 0,282 gam trong ví giả da màu nâu để trong giỏ xe đạp; Vũ Thị C khai với mục đích cho con trai là Phạm Xuân T sử dụng thì bị Tổ công tác của Công an xã Đ, huyện Lý Nhân phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Thị C đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Vũ Thị C đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm; bị cáo lần đầu phạm tội với khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ cho con mình sử dụng không nhiều, mới trên mức tối thiểu của định khung hình phạt (0,282 gam Heroine) và là người Cao tuổi (68 tuổi); qua xác nhận của chính quyền địa phương: bản thân bị cáo thường xuyên đau yếu, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và thuộc hộ nghèo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội, đồng thời cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy hoàn lại trong phong bì số 651/KTHS ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT*” là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành,

cần tịch thu và tiêu huỷ; 01 chiếc xe đạp màu nâu, đã cũ bị cáo dùng để đi mua ma túy nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Vũ Thị C như C đã khai, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo và thông tin không đầy đủ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ điều tra, làm rõ để xử lý về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với Phạm Xuân T là con trai của Vũ Thị C, khai nhận bản thân là người nghiện, khoảng một tháng trước đã từng được C mua cho 01 (một) gói ma túy loại Heroine và đã sử dụng hết nhưng không nhớ địa điểm sử dụng. Việc bị cáo Vũ Thị C đi mua, cất giữ trái phép chất ma túy Phạm Xuân T hoàn toàn không biết nên không đồng phạm với bị cáo Vũ Thị C trong vụ án này. Do không đủ tài liệu chứng cứ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân không xử lý đối với Phạm Xuân T về hành vi này là phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Thị C 15 (mười lăm) tháng tù; được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/11/2022 đến ngày 23/11/2022, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu huỷ 01 (Một) phong bì niêm phong số 651/KTHS ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT*”.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 chiếc xe đạp màu nâu, đã cũ.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 21/12/2022*)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Thị C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Thành Nam